

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2021/HS-ST

Ngày: 27-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Chung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung.

2/ Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Điền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2021/TLST-HS ngày 25/3/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2021/QĐXXST-HS ngày 13/4/2021 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Lê Lê T** (tên gọi khác: S), sinh năm 1996, tại Đồng Tháp; Nơi ĐKKHKT: Số A, ấp B, xã An Ph, huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn L và bà Phan Thị Kim L (chết); Chưa có chồng, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam từ ngày 02/12/2020 cho đến nay; Có mặt.

2/ Họ và tên: **Trần Thanh K**, sinh năm 1988, tại Kiên Giang; Nơi ĐKKHKT: Số A, tổ B, khu phố C, phường Đông H, thành phố Hà T, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Thợ hàn; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Thanh Ph và bà Lê Thị Ng; Chưa có vợ con; Tiền án: Ngày 23/3/2011, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang xử phạt 05 năm tù về tội Cướp giật tài sản; ngày 30/8/2014, chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 15/11/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Cướp giật tài sản; ngày 27/10/2018, chấp hành xong hình phạt tù, nhưng hiện chưa chấp hành xong phần bồi thường dân sự; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 09/7/2005, bị đưa vào Trường giáo dưỡng số 5 thuộc tỉnh Long An với thời hạn 18 tháng về hành vi Gây rối trật tự công cộng. Bị bắt tạm giam từ ngày 02/12/2020 cho đến nay; Có mặt.

Người làm chứng: Chị Hồ Kim T. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Lê T và Trần Thanh K là bạn bè ngoài xã hội và là các đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 12 giờ 00 ngày 02/12/2020, khi đang ở nhà trọ tại phường Hòa Lợi, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương thì K nảy sinh ý định đi mua ma túy về sử dụng. Sau đó, K điều khiển xe mô tô kiểu dáng Wave, màu xanh, biển số 51R2-4088 đi đến phòng trọ của T tại ki ốt số 1, thuộc khu nhà trọ bà Y, khu phố 1, phường Hòa Ph, thành phố T, tỉnh Bình Dương để mua ma túy. Khi đến nơi, K đã trực tiếp mua của T 01 (một) gói ma túy đá với giá tiền là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng rồi cất giấu gói ma túy vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi ở lại ki ốt ngồi chơi nói chuyện với T.

Đến khoảng 13 giờ 00 ngày 02/12/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thành phố T phối hợp với Công an phường Hòa Phú kiểm tra tình hình an ninh trật tự tại khu nhà trọ bà Y thì phát hiện K có hành vi cất giấu 01 (một) gói nylon hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng trong túi quần phía trước bên phải đang mặc và K khai nhận đó là ma túy đá (Methamphetamine) do K vừa mua của T (còn gọi là S) nhằm mục đích sử dụng. Do đó, Công an phường Hòa Phú đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Thanh K về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ được số vật chứng, gồm: 01 (một) gói nylon hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (đã được niêm phong); 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Wave, màu xanh, biển số 51R2-4088 và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 51R2-4088.

Từ lời khai của K và kết quả kiểm tra, xác minh thông tin, vào khoảng 15 giờ 40 phút ngày 02/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Lê T và thu giữ được số vật chứng, gồm :

- 01 (một) túi nylon miệng kéo dính, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng;

- 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy, gồm: 01 (một) bình thủy tinh; 01 (một) đoạn dây nhựa; 01 (một) ống thủy tinh một đầu có hình bầu tròn; 01 (một) bình gas mini đã qua sử dụng; 01 (một) cái kéo bằng inox; 01 (một) hột quẹt gas; 01 (một) nhíp inox; 01 (một) ống thủy tinh; 05 (năm) túi nylon miệng kéo dính, bên trong không có gì;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh, có số thuê bao 0989.410.401;

- 03 (ba) thẻ cào Viettel, chưa cào lớp bạc, mỗi thẻ có mệnh giá 100.000 (Một trăm nghìn) đồng.

Qua điều tra, T khai nhận T bắt đầu sử dụng ma túy từ giữa năm 2020. Khoảng đầu tháng 11/2020, T nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại cho các đối tượng nghiện để có tiền tiêu xài cá nhân và có ma túy để sử dụng. Thực hiện ý định trên, T mua ma túy của đối tượng tên Đ (hiện chưa xác định rõ họ tên và địa chỉ cư trú) đem về cất giấu trong phòng trọ để bán lại cho các đối tượng nghiện với giá tiền từ 70.000 (Bảy mươi nghìn) đồng đến 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng/01 (một) gói ma túy. Từ khi thực hiện việc bán ma túy, T đã bán cho Trần Thanh K được 03 (ba) lần: lần thứ nhất, vào

khoảng giữa tháng 11/2020; lần thứ hai vào ngày 28/11/2020 với số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng, hai lần này K trả bằng card điện thoại và lần thứ ba vào ngày 02/12/2020, T bán ma túy cho K với số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, K trả bằng tiền mặt thì ngày sau đó K bị lực lượng Công an bắt giữ.

Căn cứ Kết luận giám định số 760/MT-PC09 ngày 09/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng trong gói nylon hàn kín (M1), trong bì thư được niêm phong có chữ ký của người bị bắt Trần Thanh K, chữ ký của cán bộ niêm phong Đào Thanh H và hình dấu tròn đỏ của Công an phường Hòa Phú, thành phố T, tỉnh Bình Dương là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,1271 gam. Khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,0609 gam, loại Methamphetamine (đã được niêm phong).

- Mẫu tinh thể màu trắng trong túi nylon miệng kéo dính (M2), trong bì thư được niêm phong có dấu vân tay 2 ngón trỏ của người bị bắt Lê Lê T, chữ ký của cán bộ niêm phong Đào Thanh H và hình dấu tròn đỏ của Công an phường Hòa Phú, thành phố T, tỉnh Bình Dương là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,9928 gam. Khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,7975 gam, loại Methamphetamine (đã được niêm phong).

Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định gồm gói ký hiệu M1 là 0,0609 gam, gói ký hiệu M2 là 0,7975 gam và 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 (một) bình thủy tinh; 01 (một) đoạn dây nhựa; 01 (một) ống thủy tinh một đầu có hình bầu tròn; 01 (một) bình gas mini đã qua sử dụng; 01 (một) cái kéo bằng inox; 01 (một) hột quẹt gas; 01 (một) nhíp inox; 01 (một) ống thủy tinh; 05 (năm) túi nylon miệng kéo dính, bên trong không có gì là các công cụ T dùng để thực hiện hành vi mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy, nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố T ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T đề nghị Tòa án tuyên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với xe mô tô kiểu dáng Wave, màu xanh, biển số 51R2-4088, số khung RMLWCH1UM5H603427, số máy VKVLM1P52FMHF603427, quá trình điều tra xác định: Xe mô tô trên do ông Nguyễn Thanh L (chưa rõ năm sinh), cư trú tại số 574/67 đường Nguyễn Kiệm, Phường 14, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô. Qua xác minh, hiện tại ông L đã bỏ đi nơi khác sinh sống và không xác định được đang ở đâu. Đối với Trần Thanh K khai nhận đã mua xe mô tô trên tại tiệm mua bán xe máy cũ ở phường Hòa Lợi, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương (không rõ tên và địa chỉ) nhưng không làm giấy tờ mua bán và chưa sang tên theo quy định. Ngày 04/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiến hành tra cứu xe máy vật chứng tại Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương, kết quả: xe mô tô biển kiểm soát 51R2-4088, số khung RMLWCH1UM5H603427, số máy VKVLM1P52FMHF603427 không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã đăng báo Tuổi Trẻ 03 kỳ liên tiếp để truy tìm chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn chưa có ai đến liên hệ giải quyết. Do xe mô tô trên không liên quan đến hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của K nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố T ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T đề nghị Tòa án tuyên trả cho K.

Đối với 03 (ba) thẻ cào Viettel, chưa cào lớp bạc, mỗi thẻ có mệnh giá 100.000 (Một trăm nghìn) đồng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh, có số

thuê bao 0989.410.401, số code 0112017, số IMEI 358957, quá trình điều tra xác định: Điện thoại trên do Lê Lê T sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và các thẻ cào là T thu lợi từ việc bán ma túy, nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố T ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T đề nghị Tòa án tuyên tịch thu, sung vào Ngân sách nhà nước.

Đối với đối tượng nam tên Đ đã bán ma túy cho T, quá trình điều tra không xác định rõ họ tên và địa chỉ cư trú của đối tượng này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau khi có đủ căn cứ.

Cáo trạng số 81/CT-VKS-HS ngày 17/3/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Lê T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; bị cáo Trần Thanh K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Lê T mức hình phạt từ 07 năm tù đến 08 năm tù.

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Thanh K mức hình phạt từ 05 năm tù đến 06 năm tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 03 (ba) thẻ cào Viettel, chưa cào lớp bạc, mỗi thẻ có mệnh giá 100.000 (Một trăm nghìn) đồng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh, có số thuê bao 0989.410.401, số code 0112017, số IMEI 358957.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định có khối lượng M1=0,0609 gam, M2=0,7975 gam, loại Methamphetamine; bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 (một) bình thủy tinh; 01 (một) đoạn dây nhựa; 01 (một) ống thủy tinh một đầu có hình bầu tròn; 01 (một) bình gas mini đã qua sử dụng; 01 (một) cái kéo bằng inox; 01 (một) hột quẹt gas; 01 (một) nhíp inox; 01 (một) ống thủy tinh; 05 (năm) túi nylon miệng kéo dính, bên trong không có gì.

- Tuyên trả cho Trần Thanh K 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Wave, màu xanh, biển số 51R2-4088 và giấy chứng nhận đăng ký xe kèm theo.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định

của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, biên bản niêm phong, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Từ khoảng giữa tháng 11/2020 đến ngày 02/12/2020, Lê Lê T đã nhiều lần mua chất ma túy, loại Methamphetamine, sau đó mang về phòng trọ tại khu phố 1, phường Hòa Phú, thành phố T, tỉnh Bình Dương chia thành từng gói nhỏ, bán nhiều lần cho Trần Thanh K, đồng thời tàng trữ trái phép chất ma túy, có khối lượng 0,9928 gam, loại Methamphetamine để bán trái phép cho các đối tượng nghiện. Đối với Trần Thanh K, vào ngày 02/12/2020 đã có hành vi mua chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,1271 gam từ Lê Lê T nhằm mục đích sử dụng. Năm 2016, K đã tái phạm, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, hành vi mà các bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với Lê Lê T và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với Trần Thanh K. Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Hiện nay, tình hình nghiện hút chất ma túy đang diễn ra phức tạp trong mọi tầng lớp, tệ nạn này là mối quan tâm của toàn xã hội, một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn này chưa được đẩy lùi chính là có sự tiếp tay của các bị cáo. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng để có tiền tiêu xài và thỏa mãn cơn nghiện, các bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội mà mỗi bị cáo đã thực hiện, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Lê Lê T quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo không biết chữ, trình độ nhận thức pháp luật thấp. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với bị cáo Trần Thanh K có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp.

[6] Về biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh, có số thuê bao 0989.410.401 là phương tiện T sử dụng vào việc phạm tội và 03 (ba) thẻ cào Viettel, chưa cào lớp bạc, mỗi thẻ có mệnh giá 100.000 (Một trăm nghìn) đồng là thu lợi do phạm tội mà có nên căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Wave, màu xanh, biển số 51R2-4088 và giấy chứng nhận đăng ký xe không liên quan đến hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của K nên căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên trả cho Trần Thanh K.

- Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định có khối lượng $M1=0,0609$ gam, $M2=0,7975$ gam, loại Methamphetamine là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 (một) bình thủy tinh; 01 (một) đoạn dây nhựa; 01 (một) ống thủy tinh một đầu có hình bầu tròn; 01 (một) bình gas mini đã qua sử dụng; 01 (một) cái kéo bằng inox; 01 (một) hột quẹt gas; 01 (một) nhíp inox; 01 (một) ống thủy tinh; 05 (năm) túi nylon miệng kéo dính, bên trong không có gì là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 106, 136, 260, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1/ Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Lê T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Trần Thanh K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Về hình phạt:

2.1/ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Lê T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/12/2020.

2.2/ Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Thanh K 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/12/2020.

3/ Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh, có số thuê bao 0989.410.401, số code 0112017, số Imei 358957; 03

(ba) thẻ cào Viettel, chưa cào lớp bạc, mỗi thẻ có mệnh giá 100.000 (Một trăm nghìn) đồng;

- Trả cho bị cáo Trần Thanh K 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Wave, màu xanh, biển kiểm soát 51R2-4088, số khung RMLWCH1UM5H603427, số máy VKVLM1P52FMHF603427 và bản chính 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 0117154 ngày 11/5/2006.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bì thư niêm phong M1 có chữ ký của người bị bắt Trần Thanh K, chữ ký của cán bộ niêm phong Đào Thanh Hảo và hình dấu tròn đỏ của Công an phường Hòa Phú, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bên trong chứa ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng sau giám định 0,0609 gam.

+ 01 bì thư niêm phong M2 có hình dấu vân tay 2 ngón trỏ của người bị bắt Lê Lê T, chữ ký của cán bộ niêm phong Đào Thanh Hảo và hình dấu tròn đỏ của Công an phường Hòa Phú, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bên trong chứa ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng sau giám định 0,7975 gam.

Theo Kết luận giám định số 760/MT-PC09 ngày 09/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

+ Bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) bình thủy tinh; 01 (một) đoạn dây nhựa; 01 (một) ống thủy tinh một đầu có hình bầu tròn; 01 (một) bình gas mini đã qua sử dụng; 01 (một) cái kéo bằng inox; 01 (một) hột quẹt gas; 01 (một) nhíp inox; 01 (một) ống thủy tinh; 05 (năm) túi nylon miệng kéo dính, bên trong không có gì.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 086.21 ngày 22/3/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T và Công an thành phố T).

4/ Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố T;
- Công an thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Ngọc Chung